TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TAM NÔNG** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**
Số: 17/2021/QĐST- HNGĐ	*Tam Nông, ngày 26 tháng 3 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án thụ lý số: 165/2020/TLST- HNGĐ ngày 26 tháng 11 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: Chị **Vũ Thị C**, sinh năm 1994;

Địa chỉ: Khu 8, xã T, huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: Anh **Lê Tiến S**, sinh năm 1994;

Địa chỉ: Khu 8, xã T, huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Luật Phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 3 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 3 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. **Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:**
   Chị Vũ Thị C và anh Lê Tiến S.
2. **Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

**** Về con chung:*** Giao cho anh Lê Tiến S trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung là cháu Lê Khánh Huyền, sinh ngày 26/9/2016. Chị Vũ Thị

C không phải cấp dưỡng nuôi con chung vì anh S tự nguyện không yêu cầu. Chị C có quyền và nghĩa vụ thăm gặp, chăm sóc con chung không ai được ngăn cấm, cản trở.

**** Về tài sản chung, công nợ, công sức đóng góp cho bên chồng hoặc bên vợ:*** Hai bên xác định không có nên không yêu cầu tòa án giải quyết.

**** Về án phí:*** Chị Vũ Thị C tự nguyên chịu cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận chị Vũ Thị C đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2019/0002738 ngày 26/11/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ. Hoàn trả cho chị Vũ Thị C số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Tam Nông;
- Các đương sự;
- UBND xã T;
- Lưu HSVA.

THẨM PHÁN

Phùng Thị Kim Nguyên